

Số: /QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao đất cho Công ty TNHH Bất động sản PEACEFUL LAND Đại Phúc, để thực hiện Dự án Khu dân cư đô thị mới Đồng Khốc tại xã Đại Phúc, tỉnh Thái Nguyên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024;

Căn cứ Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết một số điều Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 2141/QĐ-UBND ngày 06/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc công nhận kết quả đấu giá quyền sử dụng đất để lựa chọn nhà đầu tư thực hiện Dự án Khu dân cư đô thị mới Đồng Khốc tại xã Đại Phúc, tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 291/QĐ-UBND ngày 09/02/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc áp dụng trình tự, thủ tục hành chính; ủy quyền thực hiện một số nội dung thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định tại Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 2070/QĐ-UBND ngày 30/8/2023 Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất huyện Đại Từ thời kỳ 2021-2030;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số: 3773/TTr-SNNMT ngày 17/4/2026 về việc đề nghị giao đất cho Công ty TNHH Bất động sản PEACEFUL LAND Đại Phúc, để thực hiện dự án Khu dân cư đô thị mới Đồng Khốc tại xã Đại Phúc, tỉnh Thái Nguyên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao đất cho Công ty TNHH Bất động sản PEACEFUL LAND Đại Phúc (*Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty TNHH hai thành viên trở lên số 4601656957 do Phòng đăng ký kinh doanh - Sở Tài chính tỉnh Thái Nguyên cấp lần đầu ngày 22/12/2025; địa chỉ: xóm Chợ 2, xã Đại Phúc, tỉnh Thái Nguyên*) để thực hiện Dự án Khu dân cư đô thị mới Đồng Khốc tại xã Đại Phúc, tỉnh Thái Nguyên, cụ thể như sau:

1. Diện tích đất 42.584,9 m², trong đó:

a) Diện tích đất: 17.125,6 m² đất ở.

- Hình thức giao đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất.

- Thời hạn sử dụng đất: 50 năm, tính từ ngày Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định giao đất.

b) Diện tích đất 25.459,3 m², gồm: Đất ở tái định cư, đất cây xanh, đất nhà văn hóa, đất hạ tầng kỹ thuật, đất giao thông. Nhà đầu tư có trách nhiệm đầu tư xây dựng, hoàn thiện hạ tầng, công trình và bàn giao cho địa phương, các cơ quan chức năng quản lý theo quy định.

(có Phụ lục chi tiết kèm theo)

2. Phương thức giao đất: Giao đất thông qua đấu giá quyền sử dụng đất lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất.

3. Vị trí, ranh giới khu đất được xác định theo Bản đồ địa chính (trích lục - chính lý) tờ bản đồ địa chính số 207, số 317, số 318, số 320, xã Đại Phúc, tỉnh Thái Nguyên, tỷ lệ 1:1000 do Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Thái Nguyên lập ngày 14/4/2026 được Sở Nông nghiệp và Môi trường xác nhận ngày 15/4/2026.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì thực hiện:

- Xác định cụ thể mốc giới và bàn giao đất trên thực địa cho Công ty TNHH Bất động sản PEACEFUL LAND Đại Phúc.

- Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và trao cho Công ty TNHH Bất động sản PEACEFUL LAND Đại Phúc theo quy định.

- Chuyển thông tin địa chính, chính lý hồ sơ địa chính, cập nhật cơ sở dữ liệu đất đai theo quy định.

2. Thuế tỉnh Thái Nguyên

Thông báo cho Công ty TNHH Bất động sản PEACEFUL LAND Đại Phúc nộp phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác (*nếu có*) theo quy định; xác nhận việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính về đất đai của người sử dụng đất

3. Công ty TNHH Bất động sản PEACEFUL LAND Đại Phúc có trách nhiệm nộp phí, lệ phí (*nếu có*) theo quy định; sử dụng đất đúng mục đích, ranh giới, diện tích; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của người sử dụng đất; chấp hành nghiêm pháp luật đất đai, đầu tư, xây dựng, bảo vệ môi trường; bàn giao cho các cơ quan, tổ chức có chức năng quản lý diện tích đất ở tái định cư, đất cây xanh, đất nhà văn hóa, đất hạ tầng kỹ thuật, đất giao thông và các công trình theo quy định sau khi hoàn thiện đầu tư xây dựng.

4. Ủy ban nhân dân xã Đại Phúc có trách nhiệm đôn đốc chủ đầu tư thực hiện dự án đảm bảo tiến độ, tuân thủ các quy định của pháp luật về đất đai, đầu tư, xây dựng, bảo vệ môi trường.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Giám đốc Sở Tài chính, Trưởng Thuế tỉnh Thái Nguyên, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đại Phúc, Giám đốc Công ty TNHH Bất động sản PEACEFUL LAND Đại Phúc và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (Trung tâm Thông tin tỉnh) chịu trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Thái Nguyên./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh;
- Lưu: VT, CNN&XD.

Anhd. T4/2026 (MC).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Loan

PHỤ LỤC

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 4 năm 2026
của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên)

STT	Loại đất (ô quy hoạch)	Diện tích đất (m ²)					Ghi chú
		Tờ 207	Tờ 317	Tờ 318	Tờ 320	Tổng cộng	
I	Đất ở					17.125,6	
	BT	2.597,3				2.597,3	
	LK 2A	1.100,0				1.100,0	
	LK 2B	1.700,0				1.700,0	
	LK 03	844,9			55,1	900,0	
	LK 4A	1.627,0				1.627,0	
	LK 4B	1.800,0				1.800,0	
	LK 05	1.227,0				1.227,0	
	LK 6A	600,0				600,0	
	LK 6B	900,0				900,0	
	LK 07	1.226,5				1.226,5	
	LK 08	2.287,0				2.287,0	
	LK 09	657,8				657,8	
	LK 10	503,0				503,0	
II	Đất ở tái định cư, đất cây xanh, đất nhà văn hóa, đất hạ tầng kỹ thuật, đất giao thông.					25.459,3	
1	Đất ở tái định cư (LK 6C)	613,0				613,0	
2	Đất cây xanh					6.227,4	
	CX 01	3.948,0				3.948,0	
	CX 3A	200,0				200,0	
	CX 3B	200,0				200,0	
	CX 04	612,0				612,0	
	CX 05	866,6				866,6	
	CX 06	200,8				200,8	
	CX 07	100,0				100,0	
	CX 08	100,0				100,0	
3	Đất nhà văn hóa (NVH)	527,0				527,0	
4	Đất hạ tầng kỹ thuật (mương nước)	444,6			45,7	490,3	
	MN 01	438,8			45,7	484,5	
	MN 02	5,8				5,8	
5	Đất giao thông	17.583,5	7,1	11,0		17.601,6	
	Tổng cộng (I + II)					42.584,9	

